

Bản án số: 110/2022/HS-ST  
Ngày 14-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Lộc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đinh Văn Bình

Ông Đặng Bộ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hoàng, là Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Hoài, Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Tô Thị Kim D, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1972 tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2 lô 9 Tô H, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 375 H, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Đình D (đã chết) và bà Vũ Thị T; có chồng là Trần Trọng T (đã ly hôn năm 2019); có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 72/2017/HSST ngày 23/8/2017 Toà án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 24 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xoá. Bị bắt tạm giữ ngày 06/5/2022, tạm giam ngày 14/5/2022; có mặt.

**NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả tài liệu thu được từ quá trình điều tra vụ án Phạm Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được khởi tố số 134 ngày 23/11/2021, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tô Thị Kim D tại 375 H, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Kết quả khám xét vào ngày 05/5/2022, tổ công tác đã thu giữ:

- Trên kệ bê tông dưới gầm cầu thang trong bếp
- + 01 túi nilon nhãn hiệu Diana bên trong có: 01 túi nilon màu trắng mép đóng mở màu cam chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX1); 01 gói giấy bản bên trong có 01 túi nilo chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX2); 01 gói giấy bản bên trong có 02 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX3).
- + 01 hộp sắt hình trụ bên trong có 02 ống hút nhựa được cắt vát một đầu.
- Thu trong túi nilon treo trên tường cạnh cửa ra vào 01 chiếc cân điện tử không còn sử dụng được.
- Thu giữ 01 điện thoại Iphone màu xám có lắp sim 0775379092, 01 xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, biển kiểm soát 15F1 – 031.19.

Tại Kết luận giám định số 195/KLGD-MT ngày 09/05/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có mép đóng mở màu cam (mẫu KX1) là ma túy, có khối lượng: 2,94 gam, là loại: Methamphetamine.
- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon được gói bằng giấy bản (mẫu KX2) là ma túy, có khối lượng: 0,7 gam, là loại: Methamphetamine.
- Tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon được gói bằng giấy bản (mẫu KX3) là ma túy, có khối lượng: 0,77 gam, là loại: Methamphetamine.

Tô Thị Kim D khai: Trước ngày bị bắt giữ khoảng 01 tuần, một người bạn xã hội tên L (không rõ tên tuổi, địa chỉ) gọi điện qua ứng dụng Zalo cho D và nói: L có một ít ma túy đá, D lấy về sử dụng, khi nào có tiền thì đưa cho L. D đồng ý và hẹn gặp L ở khu vực đường Hoàng Minh Thảo. L nói sẽ để ma túy trong 01 túi nilon màu hồng và để ở gốc cây chỗ cổng Chi-phông. D đi đến chỗ hẹn thì thấy có 01 túi nilon màu hồng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng mép viền cam có chứa ma túy đá. D cầm túi ma túy về nhà tại 375 Hoàng Minh Thảo, dùng ống nhựa một đầu được cắt vát xúc một ít ma túy từ túi ma túy L đưa chia vào 03 túi nilon khác, số còn lại D vẫn để trong túi nilon có mép viền đóng mở màu cam. D dùng 01 tờ giấy bản gói 01 túi nilon có kích thước lớn hơn và 01 tờ giấy bản gói 02 túi nilon nhỏ hơn lại. Sau đó, D cho 01 túi nilon mép đóng mở màu cam và 02 gói giấy bản đựng ma túy vào trong 01 túi nilon nhãn hiệu Diana. D để túi nilon này cùng ống hút nhựa đã chia ma túy tại kệ bê tông dưới gầm cầu thang. Khoảng 16 giờ ngày 05/5/2022, khi D đang ở nhà thì Công an quận Lê Chân đến thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp và thu giữ vật chứng như nội D nêu trên. D cất giữ ma túy

để sử dụng cho bản thân và việc chia nhỏ từng gói ma túy nhằm giảm dần lượng ma túy mỗi lần dùng với mục đích cai nghiện.

Quá trình điều tra về hành vi phạm tội của Phạm Văn H, H khai mua ma túy của D vào ngày 15/11/2021, D không thừa nhận đã bán ma túy cho H. Tiến hành cho Phạm Văn Hòa đối chất với Tô Thị Kim D, tại buổi làm việc, Hòa khai đây là lần đầu gặp D, H không biết D, người bán ma túy cho H ngày 15/11/2021 tại khu vực ngõ 380 Tô H không phải người này. D vẫn giữ nguyên lời khai về việc không bán ma túy cho Hòa.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như nội D trên và khai mục đích tàng trữ số ma túy bị cơ quan công an thu giữ để sử dụng cho bản thân do bị cáo là người nghiện, bị cáo không có mục đích bán ma túy cho ai và cũng không bán ma túy cho Hoà. Số ma túy L đưa cho bị cáo để sử dụng khi nào gặp lại L, bị cáo sẽ trả tiền cho L.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố Tô Thị Kim D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hồi 16 giờ ngày 05/5/2022, Tô Thị Kim D đã có hành vi cất giữ trái phép 4,41 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ tại nhà số 375 H, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tô Thị Kim D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhân thân đã có 01 tiền án đến nay đã xoá.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Thị Kim D mức án tù 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 hộp hình trụ tròn bên trong có 02 ống hút nhựa, 01 cân điện tử thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, có đeo biển kiểm soát 15F1-038.19, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, vì vậy Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an quận Lê Chân tách ra, tiếp tục lưu giữ để xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau. Do vậy không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với người nữ giới (tên L) đưa ma túy cho D, quá trình điều tra D khai liên lạc với L qua số điện thoại 0936542200 và số điện thoại 0766307976. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Lệnh thu giữ thư tín điện tín số 23 ngày 17/5/2022 đối với 02 số điện thoại trên. Kết quả thu giữ: chủ thuê bao 0936542200 là Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 6/46 Chợ Đôn, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Hải Phòng. Tiến hành xác minh tại nơi cư trú, chính quyền địa phương cung cấp: hiện L vắng mặt tại địa phương. Đối với số thuê bao 0766307976, kết quả điều tra xác định: chủ thuê bao là anh Vũ Việt Hùng, sinh năm 1994; địa chỉ: phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành ghi lời khai của anh Vũ Việt H, anh H khai: Từ trước đến nay, anh H không sử dụng số thuê bao này và cũng không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số điện thoại này. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nữ giới đưa ma túy cho D, khi có căn cứ sẽ xử lý sau; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với việc Phạm Văn H khai mua ma túy của Tô Thị Kim D vào ngày 15/11/2021, kết quả điều tra chưa đủ cơ sở chứng minh. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa và công nhận lời luận tội đúng hành vi phạm tội, không bị oan, sai.

Lời nói sau cùng của của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác tại hồ sơ và vật chứng thu giữ cho thấy: Ngày 05/5/2022 Tô Thị Kim D có hành vi cất giữ 4,41 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân tại số nhà 375 H, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì bị phát hiện, bắt giữ. Nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tô Thị Kim D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo biết hành vi cất giữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do là người nghiện ma túy nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lỗi cố ý.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Về nhân thân bị cáo:

[6] Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án, tại án số 72/2017/HSST ngày 23/8/2017 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 24 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy đến nay đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật; mặc dù đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về ma túy.

[7] Từ những phân tích trên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

[9] Tổng khối lượng Methamphetamien cơ quan Công an thu giữ của bị cáo có khối lượng 4,41 gam, sau khi lấy đi giám định lượng còn lại 3,77 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 195MT/PC09; cùng 01 hộp hình trụ tròn bên trong có 02 ống hút nhựa, 01 cân điện tử. Xét đây là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng và không sử dụng được, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone có IMEI 355725070587970 thu giữ của bị cáo; tài liệu điều tra chứng minh và bị cáo khai liên quan đến hành vi phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, có đeo biển kiểm soát 15F1-038.19 thu giữ của bị cáo; đối tượng nữ giới (tên L) đưa ma túy cho D và Phạm Văn Hòa khai mua ma túy của D. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau; do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xét giải quyết.

Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tô Thị Kim D 51 ( năm mười một ) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 06 tháng 5 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 3,77 gam Methamphetamien cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 195MT/PC09; cùng 01 hộp hình trụ tròn bên trong có 02 ống hút nhựa, 01 cân điện tử thu giữ của bị cáo.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone có IMEI 355725070587970 thu giữ của bị cáo.

(Theo Biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an Quận Lê Chân + PV 06 + PC10;
- Trại tạm giam Công an Hải Phòng;
- Bị cáo + THAHS;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp Hải Phòng;
- UBND phường Hồ Nam và Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Lộc**